

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2020/HSST**
Ngày 07/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ninh

Ông Nguyễn Quang Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS, ngày 17/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS, ngày 18/5/2021, Thông báo mở phiên tòa số 02 ngày 31/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn B, sinh ngày 25/11/1978 tại Tuyên Quang; Nơi cư trú: thôn Hòn Lau, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1950 và bà Trần Thị H, sinh năm 1953; có vợ là Đặng Thị D, sinh năm 1978; con: có 02 con: con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án: không

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 250/QĐ- XPHC ngày 14/9/2020 của Công an huyện Y xử phạt về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.250.000đ (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Đã nộp phạt vào ngày 16/10/2020.

- Nhân thân:

+ Bản án số 56 ngày 14/9/2000 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt Đặng Văn B 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, **đã chấp hành xong bản án.**

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 335/QĐ- XPHC ngày 31/8/2015 của Công an huyện Y xử phạt về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.250.000đ (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa)

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (có mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. Ông Đặng Văn B, sinh năm 1981.

2. Ông Lý Văn Đ, sinh năm 1978.

3. Ông Đặng Văn S, sinh năm 1985.

4. Bà Trang Thị Kim L, sinh năm 1960.

Cùng trú tại: Thôn Hòn Lau, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

5. Ông Lâm Văn C, sinh năm 1990. Trú tại: Xóm Thắng Quân, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

(Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/02/2021, Đặng Văn B một mình đi bộ từ nhà đi chúc tết mọi người trong thôn. Khi đi đến ngã ba thôn Hòn Lau, B gặp Đặng Văn B, Lý Văn Đ, Lâm Văn C, Đặng Văn S đang đứng nói chuyện, B đi đến đứng nói chuyện cùng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, trong lúc đang nói chuyện thì S nhìn thấy trên bãi đất trống nhà bà Trang Thị Kim L có nhiều quân bài tú lơ khơ rơi nên Sinh nói với mọi người: “*anh em vui xuân mừng tuổi nhau tí*” (ý rủ mọi người đánh bạc ăn tiền bằng tú lơ khơ), tất cả đồng ý sau đó cùng nhau đến nhặt được 33 quân bài từ A (át) đến 9 (chín) trên nền đất và thống nhất chơi hình thức đánh 3 cây. Các đối tượng thống nhất đánh mỗi ván 10.000đ, không nhân đôi, sau khi chia bài sẽ cùng nhau đo điểm, ai cao điểm nhất sẽ thắng tiền của những người cùng chơi. Điểm cao nhất là 10 (mười), điểm thấp nhất là 1 (một), bằng điểm nhau thì tính theo chất theo thứ tự từ cao xuống thấp lần lượt là rô, cơ, tép, bích. Quá trình đánh bạc, Đặng Văn B không trực tiếp đánh mà cùng bài với Đặng Văn B, còn S, Đ, C mỗi người một bài. Các đối tượng đánh bạc đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã T phát hiện lập biên bản tạm giữ 01 bộ tú lơ khơ 33 quân và số tiền 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) tại vị trí đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định số tiền bị cáo Đặng Văn B và các đối tượng sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

1. Đặng Văn B sử dụng số tiền 100.000đ để đánh bạc. Đánh nhiều ván thua 10.000đ, khi bị phát hiện còn 90.000đ để tại vị trí đánh bạc.

2. Đặng Văn S là người khởi xướng, sử dụng số tiền 300.000đ để đánh bạc. Đánh nhiều ván không rõ thắng thua, số tiền còn lại không rõ bao nhiêu khi bị phát hiện để tại vị trí đánh bạc.

3. Đặng Văn B sử dụng số tiền 100.000đ để đánh bạc. Đánh nhiều ván thua 20.000đ, khi bị phát hiện còn 80.000đ để tại vị trí đánh bạc.

4. Lâm Văn C sử dụng số tiền 100.000đ để đánh bạc. Đánh nhiều ván thua 20.000đ, khi bị phát hiện còn 80.000đ để tại vị trí đánh bạc.

5. Lý Văn Đ sử dụng số tiền 50.000đ để đánh bạc. Đánh nhiều ván không rõ thắng thua, số tiền còn lại không rõ bao nhiêu khi bị phát hiện để tại vị trí đánh bạc.

Tổng số tiền bị cáo Đặng Văn B và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 14/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã ban hành cáo trạng số 42/CT- VKSYS truy tố bị cáo Đặng Văn B về tội *Đánh bạc* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo: Đặng Văn B phạm tội Đánh bạc; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 650.000đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ;

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ gồm 33 quân.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án nhẹ nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Bổ sung thêm các nội dung sau:

Về tình tiết giảm nhẹ: ngoài các tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 BLHS vì Bản án số 56/2000/HSST ngày 14/9/2000 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang bị cáo đã chấp hành xong và được xoá án tích. Căn cứ Nghị quyết số 01/2018 ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Toà

án nhân dân Tối cao thì bị cáo phạm tội lần này vẫn thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về tiền sự của bị cáo đã được sử dụng làm cấu thành cơ bản để xét xử bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, số tiền phạm tội không đáng kể nên đề nghị HĐXX áp dụng mức thấp nhất của hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Ý kiến người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: quá trình điều tra bà Liên trình bày bà là chủ khu vườn mà bị cáo cùng những người liên quan đã tham gia đánh bạc ngày 13/02/2021. Khi các đối tượng đánh bạc bà không biết, vì vậy bà không chịu trách nhiệm về hành vi của bị cáo và không có đề nghị gì đối với bị cáo và những người liên quan. Những người liên quan khác tham gia đánh bạc cùng bị cáo quá trình điều tra đều trình bày phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố. Tất cả đều trình bày đã thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Đặng Văn B sau đó bị bắt quả tang và bị công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính, không có yêu cầu hoặc đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn B tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận chiều ngày 13/02/2021 trong khi đang đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền tại vườn nhà bà Trang Thị Kim L thì bị Công an xã T, huyện Y phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 650.000đ (*sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 17 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 13/02/2021, tại vườn nhà bà Trang Thị Kim L thuộc thôn Hòn Lau, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Đặng Văn B cùng các đối tượng Đặng Văn B, Lý Văn Đ, Lâm Văn C, Đặng Văn S đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền, mức sát phạt từ 10.000 đồng trở lên. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó bị cáo B sử dụng số tiền đánh bạc là 100.000đ. Mặc dù số tiền đánh bạc dưới định lượng 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) nhưng bị cáo Đặng Văn B có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Như vậy hành vi của bị cáo Đặng Văn B đã phạm vào tội "*Đánh bạc*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 321 BLHS. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích sát phạt nhau để kiếm lợi.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã từng bị Toà án đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản, bị xử phạt hành chính 01 lần về hành vi đánh bạc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sinh sống vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[4] Về hướng xử lý: căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc biệt mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có trình độ văn hoá thấp 0/12, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, ban đầu bị rủ rê tham gia đánh bạc với mục đích vui chơi ngày tết, tổng số tiền đánh bạc không đáng kể (650.000đ), số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc chỉ 100.000đ; tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội không lớn; bị cáo có 01 tiền sự nhưng tiền sự được xác định là cấu thành cơ bản để truy tố xét xử đối với bị cáo; bản thân bị cáo được địa phương xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo không có thu nhập, phải trực tiếp chăm sóc con nhỏ bị khuyết tật; bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo mới được thoát nghèo năm 2020. Do đó xét xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ theo đề nghị của Viện Kiểm sát và người bào chữa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, số tiền đánh bạc không lớn. Vì vậy không cần thiết khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: đối với số tiền 650.000 đồng (*sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 33 quân tú lơ khơ là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với bà Trang Thị Kim L không biết việc bị cáo đánh bạc tại vườn nhà của mình nên HĐXX không xem xét xử lý. Bà Liên không có yêu cầu đề nghị gì về việc các bị cáo tự ý sử dụng vườn nhà của bà để đánh bạc nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Đối với các đối tượng Đặng Văn B, Lý Văn Đ, Lâm Văn C, Đặng Văn S đã thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Đặng Văn B nhưng vi phạm lần đầu, số

tiền đánh bạc chưa cấu thành tội phạm. Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên HĐXX không xem xét xử lý.

[9] Đối với ý kiến của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, điều 51 BLHS, HĐXX nhận định Nghị quyết số 01/2018 ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao chỉ hướng dẫn áp dụng trong phạm vi điều 66 và điều 106 BLHS về tha tù trước thời hạn có điều kiện. Bị cáo Đặng Văn B đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử tại Bản án số 56 ngày 14/9/2000, mặc dù đã được xoá án tích nhưng không được coi là phạm tội lần đầu. Về đề nghị mức hình phạt, HĐXX nhận định ngoài 01 tiền sự năm 2020 được coi là cấu thành cơ bản để xét xử bị cáo về tội đánh bạc trong vụ án này thì bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử 01 lần vào năm 2000 và bị xử phạt hành chính 01 lần vào năm 2015, điều đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật và nhân thân bị cáo chưa tốt, do đó cần xét xử trên mức khởi điểm của hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: bị cáo Đặng Văn B phạm tội: “*Đánh bạc*”

*** Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo Đặng Văn B 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đặng Văn B.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T được giao giám sát, giáo dục đối với bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 650.000 đồng (*sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ;

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 33 quân, đã qua sử dụng.

(Số tiền tịch thu đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y chuyển vào tài khoản số: 3949.0.1064849.00000 là tài khoản của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Y ngày 07/6/2021).

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2021 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2021); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những phần nội dung liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã T;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thắng Phạm Văn Ninh

Nguyễn Văn Toàn